TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:120 /2024/HS-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lê Thị Bích Thuần.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Ông Phó Văn Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh ngày 22/5/1983; Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lê Văn P và bà Phan Thị C; vợ là Đoàn Hồng Q và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị T, Phó chủ tịch UBND xã Phú Xuân; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Dương Thị Tuyết N, sinh năm1997; trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm1943; trú tại: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm1954; trú tại: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Anh Nguyễn T, sinh năm1990; trú tại: Phố V, phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2023, một số hộ gia đình ở xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, có nhu cầu chuyển quyền quyền sử dụng đất cho các con, gồm: gia đình ông Nguyễn Văn V tặng cho anh Nguyễn Văn T; gia đình ông Nguyễn Văn T tặng cho anh Nguyễn Kim K, gia đình ông Nguyễn Tiến B tặng cho con là anh Nguyễn Tiến D. Do có quen biết và biết Lê Văn T và chị Dương Thị Tuyết N, nhận làm dịch vụ làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên gia đình ông V, ông T, ông B đã thuê và ủy quyền cho T và chị N thay mặt gia đình các ông thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất. Sau khi được ủy quyền, T một mình thực hiện các thủ tục và làm hồ sơ, quá trình làm hồ sơ T biết việc bố tặng cho con quyền sử dụng đất, thì được miễn thuế theo quy định, nhưng cần phải có đơn xin xác nhận mối quan hệ các thành viên trong gia đình, nên T đã tự làm đơn xin xác nhận mối quan hệ của ông Vuông, ông Thức, ông Bát và đến Ủy ban nhân dân (UBND) xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên xin xác nhận thì được UBND xã Phú Xuân xác nhận với nội dung "công dân có hộ khẩu T trú tại xã Phú Xuân", sau đó, T đưa tài liệu trên cho chị N nộp cùng hồ sơ tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất đến Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên. Tuy nhiên, sau khi nộp hồ sơ được khoảng 3 - 4 ngày, T được Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên thông báo về việc xác nhận của UBND xã Phú Xuân cho hộ ông Thức, ông Vuông, ông Bát là không đúng nội dung cần xác nhận (không xác nhận nội dung trình bày trong đơn có đúng hay không mà chỉ xác nhận người làm đơn có hộ khẩu T trú tại xã Phú Xuân), T tiếp tục đến UBND xã Phú Xuân xin xác nhận lại, thì được UBND xã Phú Xuân trả lời là chỉ xác nhận được nội dung như trên, nên T đã nảy sinh ý định làm giả đơn xin xác nhận mối quan hệ để bổ sung vào hồ sơ nộp cho Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên. Khoảng đầu tháng 10/2023 (T không nhớ ngày cụ thể), T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus của T truy cập vào ứng dụng WPS office trên điện thoại và soạn thảo 03 đơn, gồm: "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Văn Vuông; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Tiến Bát; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN", ghi ngày 12/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Văn Thức. Sau khi soạn thảo xong, T một mình đi đến một cửa hàng in, phô tô (T không nhớ vị trí, tên quán) trên địa bàn huyện Bình Xuyên, in ra bản giấy 03 đơn trên (chỉ có phần nội dung xin xác nhận, không có dấu, chữ ký của đại diện UBND xã Phú Xuân). Lúc này, T quan sát thấy quán có phô tô màu nên đã nảy sinh ý định cắt, ghép chữ ký, con dấu để làm tài liệu giả, T cầm 03 đơn xin xác nhận đi ra bên ngoài quán, lấy 01 đơn xin xác nhận bản gốc, có dấu đỏ tròn của UBND xã Phú Xuân, chữ ký màu xanh đóng dấu "Lê Thị

Thảo, PHÓ CHỦ TỊCH" (T không nhớ đơn xác nhận của hộ gia đình nào), rồi dùng kéo (đã mang theo từ trước) cắt phần giấy có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Phú Xuân, chữ ký màu xanh đóng dấu "Lê Thị Thảo, PHÓ CHỦ TỊCH" và ghép (dán) vào 01 đơn xin xác nhận mới in ra, rồi quay vào quán để phô tô màu. Thấy trong quán có nhiều người đang phô tô tài liệu, chủ quán đang phô tô tài liệu ở máy phô tô khác nên T tự cho đơn xin xác nhận đã cắt, ghép vào khay phô tô và bấm vào chế độ phô tô màu, phô tô ra 01 bản, T thực hiện việc cắt, ghép và phô tô màu được 03 đơn, gồm: ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Văn Vuông; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Tiến Bát; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN", ghi ngày 12/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Văn Thức. Sau đó T tự ký tên ông Vuông, ông Thức, ông Bát vào phần người làm đơn. Ngày 10/10/2023, T cầm "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ" ghi ngày 03/10/2023 (bản phô tô màu) của hộ nhà ông Vuông đến UBND xã Tam Hợp chứng thực, sao y bản chính 01 bản; Ngày 12/10/2023, T cầm "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 (bản phô tô màu) của hộ nhà ông Bát đến UBND thị trấn Thanh Lãng chứng thực, sao y bản chính 01 bản. Sau khi chứng thực xong, T xé, vứt bỏ 02 đơn phô tô màu (bản làm giả) và đưa 02 bản chứng thực cho chị Dương Thị Tuyết N nộp vào hồ sơ tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên. Còn "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN" ghi ngày 12/10/2023 (bản phô tô màu), của hộ nhà ông Thức, thì Thương không mang đi chứng thực mà chụp ảnh gửi qua ứng dụng Zalo cho chị N rồi chị N gửi cho anh Nguyễn Việt Dũng là Cán bộ phòng nội nghiệp - Văn phòng đăng ký đất chi nhánh Bình Xuyên (phụ trách tiếp nhận, thẩm định hồ sơ) để scan bổ sung vào hồ sơ tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất của hộ ông Bát. Bản phô tô màu (bản làm giả) sau khi chụp ảnh gửi cho chị N, T đã xé, vứt bỏ. Ngày 29/11/2023, Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên chuyển hồ sơ hồ sơ của hộ gia đình ông Vuông, Bát, Thức đến Chi cục thuế khu vực Phúc Yên để xác định nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ, Chi cục thuế khu vực Phúc Yên kiểm tra, nghi ngờ đơn xin xác nhận của 3 hồ sơ là tài liệu giả nên đã thông báo cho bà Lê Thị Thảo - Phó Chủ tịch UBND xã Phú Xuân biết, qua trao đổi, làm việc với bà Thảo đã phát hiện tài liệu là các đơn xin xác nhận của hộ gia đình Nguyễn Văn Vuông, Nguyễn Tiến Bát, Nguyễn Văn Thức không phải do bà Thảo ký. Sau đó, bà Thảo trình báo Công an xã Phú Xuân, Công an xã Phú Xuân đã tổ chức kiểm tra, thu giữ trong hồ sơ tặng cho, sang tên quyền sử dụng đất tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên và Chi cục thuế khu vực Phúc Yên 03 tài liệu, gồm: 01 Bản chứng thực bản sao đúng với bản chính đơn xin xác nhận, người làm đơn đứng tên Nguyễn Tiến Bát, đề làm đơn ngày 3/10/2023; 01 Bản chứng thực bản sao đúng với bản chính đơn xin xác nhận mối quan hệ, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Vuông, đề làm đơn ngày 3/10/2023; 01 Đơn xin xác nhận mối quan, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Thức, đề làm đơn ngày 12/10/2023 (bản in dấu đen). Ngày 04/12/2023, Công an xã Phú Xuân chuyển hồ sơ, tài liệu đến Cơ

quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên giải quyết. Sau khi tiếp nhận tin báo, ngày 06/12/2023, Cơ quan điều tra triệu tập Lê Văn T làm việc. Tại Cơ quan điều tra Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7Plus, số IMEI 355839082707342; số IMEI 35583908270734 màu đen, đã cũ để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 561/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Chữ ký màu đen đứng tên Lê Thị Thảo trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 không phải chữ ký trực tiếp, không do người có mẫu chữ ký đứng tên Lê Thị Thảo trên mẫu so sánh ký hiệu M1 ký ra. Hình dấu tròn màu đen trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 không phải hình dấu đóng trực tiếp, không do con dấu có mẫu hình dấu tròn trên mẫu so sánh ký hiệu M2 đóng ra.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định gồm: 01 Bản chứng thực bản sao đúng với bản chính đơn xin xác nhận mối quan hệ, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Vuông, đề làm đơn ngày 3/10/2023 (ký hiệu A2); 01 Đơn xin xác nhận mối quan, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Thức, đề làm đơn ngày 12/10/2023 (ký hiệu A3); 01 Biên bản làm việc về nội dung: Thu thập mẫu chữ ký của chị Lê Thị Thảo, đề ngày 28/12/2023 (ký hiệu M1); 01 biên bản làm việc về nội dung: Thu mẫu con dấu của UBND xã Phú Xuân, đề ngày 10/01/2024.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

- Đối với: 01 Bản chứng thực bản sao đúng với bản chính đơn xin xác nhận, người làm đơn đứng tên Nguyễn Tiến Bát, đề làm đơn ngày 3/10/2023; 01 Bản chứng thực bản sao đúng với bản chính đơn xin xác nhận mối quan hệ, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Vuông, đề làm đơn ngày 3/10/2023; 01 Đơn xin xác nhận mối quan, người làm đơn đứng tên Nguyễn Văn Thức, đề làm đơn ngày 12/10/2023 là tài liệu Lê Văn T làm giả, đã được đưa vào hồ sơ vụ án để làm tài liệu, chứng cứ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 01 điện thoại Iphone 7Plus, quá trình điều tra xác định là điện thoại của Lê Văn T sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc kéo T sử dụng để cắt, ghép làm giả T khai nhận đã làm rơi mất ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý.

Trong vụ án này có:

Đối với chị Dương Thị Tuyết N là người được ông Vuông, ông Bát, ông Thức ủy quyền cùng với T làm hồ sơ tặng cho quyền sử dụng đất, tuy nhiên quá trình điều tra xác định khi nhận ủy quyền chị N chỉ được T giao thực hiện công việp nộp hồ sơ tặng cho, sang tên quyền sử dụng đất tại Bộ phận một cửa của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên, quá trình làm hồ sơ chị N không được T trao đổi về việc thủ tục hồ sơ (đơn xác nhận) phải làm lại, nên chị N không biết "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát và "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ"

ghi ngày 03/10/2023, "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN" ghi ngày 12/10/2023 là do T làm giả, không tham gia giúp sức hay được hưởng lợi gì từ việc T làm giả tài liệu nên không đồng phạm với Lê Văn T, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị N là phù hợp.

Đối với các ông Nguyễn Văn Vuông, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Tiến Bát và anh Nguyễn Tiến Dũng (con trai ông Bát) là những người ủy quyền cho T làm hồ sơ, thủ tục tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất, quá trình điều tra xác định các ông tặng cho các con quyền sử dụng đất là chính đáng, đã ủy quyền cho T thay các ông làm thủ tục tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật, các ông đã làm đơn đề nghị UBND xã xác nhận, còn việc nội dung đơn không đúng phải làm lại thì T không trao đổi hay yêu cầu các ông viết lại đơn để ra UBND xã Phú Xuân xin xác nhận lại, mà do T tự soạn thảo, sau đó làm giả, ông Vuông, Thức, Bát và anh Dũng không biết T làm giả đơn xin xác nhận mối quan hệ này nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị Minh Thu là Công chức tư pháp - Hộ tịch UBND thị trấn Thanh Lãng và ông Nguyễn Hữu Bảy - Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Lãng; ông Phùng Quyết Thắng - Công chức tư pháp - Hộ tịch UBND xã Tam Hợp và ông Đặng Đình Lê - Phó Chủ tịch UBND xã Tam Hợp là những người tiếp nhận, kiểm tra và ký chứng thực sao y bản chính đối với 02 tài liều giả là "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát và "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ" ghi ngày 03/10/2023, nhưng các ông bà chỉ kiểm tra bằng mắt T, không phát hiện là tài liệu giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Tuy nhiên, trong quá trình thức hiện thủ tục chứng thực bảo sao y đúng với bản chính đối với tài liệu là "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát, bà Thu đã không ghi vào sổ chứng thực. Hành vi trên của bà Thu vi phạm Điểm g, Khoản 3, Điều 34, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Cơ quan điều tra chuyển tài liệu kèm theo đến UBND huyện Bình Xuyên, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Việt Dũng là người nhận "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN" ghi ngày 12/10/2023 (bản phô tô màu) từ chị N qua ứng dụng Zalo để bổ sung và hồ sơ tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất của hộ ông Thức nhưng anh Dũng không biết đơn này là tài liệu giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với cửa hàng in, phô tô mà Lê Văn T đã đến cắt, ghép chữ ký, con dấu và phô tô màu, quá trình điều tra T khai nhận không nhớ tên cửa hàng, chủ cửa hàng, vị trí quán ở đâu. Cơ quan điều tra đã cho T chỉ dẫn nhưng T không nhớ nên không xác định được, Cơ quan điều tra rà soát, làm việc với một số cơ sở phô tô, in mầu trên địa bàn huyện nhưng không xác định được cơ sở nào đã cho T phô tô tài liệu cắt, ghép chữ ký, con dấu, mặt khác theo T khai khi phô tô, do quán đông khách nên T tự phô tô các tài liệu này, nên không có

căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 110/CT - VKSBX ngày 02 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Lê Văn T về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s, v khoản 1, 2Điều 51, khỏa 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm. Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố. Bị cáo không có lời bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận:

Khoảng đầu tháng 10/2023, tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Văn T đã soạn thảo "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn

là Nguyễn Văn Vuông; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN", ghi ngày 3/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Tiến Bát; "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN", ghi ngày 12/10/2023, người làm đơn là Nguyễn Văn Thức, sau đó cắt phần giấy có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Phú Xuân, chữ ký màu xanh đóng dấu "Lê Thị Thảo, PHÓ CHỦ TỊCH" (từ 01 bản gốc đơn xin xác nhận) và ghép (dán) vào 03 đơn này rồi phô tô màu ở một cửa hàng in, phô tô màu trên địa bàn huyện Bình Xuyên làm giả 03 đơn xin xác nhận trên, sau đó chứng thực sao y bản chính để làm hồ sơ gửi đến Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Văn Vuông, ông Nguyễn Văn Thức, ông Nguyễn Tiến Bát cho con của các ông. Hồ sơ được Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên chuyển đến Chi cục thuế khu vực Phúc Yên, để xác định nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ thì bị phát hiện.

Hành vi của Lê Văn T đã phạm vào tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung điều luật quy định:

Điều 341 quy định: *"1.* Người nào làm giả … tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng … tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

... "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

c) Làm từ 02 đến 05 ... giấy tờ, tài liệu ... "; ...

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình T của các cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính. Bị cáo biết rõ làm giả giấy tờ, tài liệu của Cơ quan, tổ chức bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội Hội đồng xét xử nhận thấy

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Việc xác nhận mối quan hệ gia đình là có thật nhưng chỉ vì thiếu hiểu biết dẫn đến việc bị cáo phạm tội. Bị cáo được Ban chấp hành Công đoàn Công thương Việt Nam tặng bằng khen vì "Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu Chương trình triển khai 01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid - 19". Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Lê Văn P được tặng thưởng Huy chương

kháng chiến Hạng nhì, mẹ đẻ là bà Phan Thị C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".. Xét thấy bị cáo có tài sản, có thu nhập ổn định, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị Dương Thị Tuyết N là người được ông Vuông, ông Bát, ông Thức ủy quyền cùng với T làm hồ sơ tặng cho quyền sử dụng đất, tuy nhiên quá trình điều tra xác định khi nhận ủy quyền chị N chỉ được T giao thực hiện công việp nộp hồ sơ tặng cho, sang tên quyền sử dụng đất tại Bộ phận một cửa của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bình Xuyên, quá trình làm hồ sơ chị N không được T trao đổi về việc thủ tục hồ sơ (đơn xác nhận) phải làm lại, nên chị N không biết "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát và "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ" ghi ngày 03/10/2023, "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN" ghi ngày 12/10/2023 là do T làm giả, không tham gia giúp sức hay được hưởng lợi gì từ việc T làm giả tài liệu nên không đồng phạm với Lê Văn T, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị N là phù hợp.

Đối với các ông Nguyễn Văn Vuông, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Tiến Bát và anh Nguyễn Tiến Dũng (con trai ông Bát) là những người ủy quyền cho T làm hồ sơ, thủ tục tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất, quá trình điều tra xác định các ông tặng cho các con quyền sử dụng đất là chính đáng, đã ủy quyền cho T thay các ông làm thủ tục tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật, các ông đã làm đơn đề nghị UBND xã xác nhận, còn việc nội dung đơn không đúng phải làm lại thì T không trao đổi hay yêu cầu các ông viết lại đơn để ra UBND xã Phú Xuân xin xác nhận lại, mà do T tự soạn thảo, sau đó làm giả, ông Vuông, Thức, Bát và anh Dũng không biết T làm giả đơn xin xác nhận mối quan hệ này nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị Minh Thu là Công chức tư pháp - Hộ tịch UBND thị trấn Thanh Lãng và ông Nguyễn Hữu Bảy - Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Lãng; ông Phùng Quyết Thắng - Công chức tư pháp - Hộ tịch UBND xã Tam Hợp và ông Đặng Đình Lê - Phó Chủ tịch UBND xã Tam Hợp là những người tiếp nhận, kiểm tra và ký chứng thực sao y bản chính đối với 02 tài liều giả là "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát và "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN HỆ" ghi ngày 03/10/2023, nhưng các ông bà chỉ kiểm tra bằng mắt T, không phát hiện là tài liệu giả nên Cơ quan điều

tra không đề cập xử lý. Tuy nhiên, trong quá trình thức hiện thủ tục chứng thực bảo sao y đúng với bản chính đối với tài liệu là "ĐƠN XIN XÁC NHẬN" ghi ngày 03/10/2023 của hộ ông Nguyễn Tiến Bát, bà Thu đã không ghi vào sổ chứng thực. Hành vi trên của bà Thu vi phạm Điểm g, Khoản 3, Điều 34, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Cơ quan điều tra chuyển tài liệu kèm theo đến UBND huyện Bình Xuyên, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Việt Dũng là người nhận "ĐƠN XIN XÁC NHẬN MỐI QUAN" ghi ngày 12/10/2023 (bản phô tô màu) từ chị N qua ứng dụng Zalo để bổ sung và hồ sơ tặng cho, chuyển quyền sử dụng đất của hộ ông Thức nhưng anh Dũng không biết đơn này là tài liệu giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với cửa hàng in, phô tô mà Lê Văn T đã đến cắt, ghép chữ ký, con dấu và phô tô màu, quá trình điều tra T khai nhận không nhớ tên cửa hàng, chủ cửa hàng, vị trí quán ở đâu. Cơ quan điều tra đã cho T chỉ dẫn nhưng T không nhớ nên không xác định được, Cơ quan điều tra rà soát, làm việc với một số cơ sở phô tô, in mầu trên địa bàn huyện nhưng không xác định được cơ sở nào đã cho T phô tô tài liệu cắt, ghép chữ ký, con dấu, mặt khác theo T khai khi phô tô, do quán đông khách nên T tự phô tô các tài liệu này, nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ của Lê Văn T, quá trình điều tra xác định là điện thoại của T sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Căn cứ vào điểm c khoản 2, 4 Điều 341; điểm s, v khoản 1, 2Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Lê Văn T 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình

phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, xác định là tài sản của T sử dụng để liên lạc phạm tội.

(đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/8/2024).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Xuyên;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Vân Hồng